TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 246/2026/QĐST- HNGĐ	*Gia Lai*, ngày 23 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2026/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị T , sinh ngày 05/7/1989
Căn cước công dân số: 052189019054 cấp ngày 05/12/2021
Địa chỉ: 616/17/5 Bạch Đằng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.
- *Bị đơn*: Anh Trương Đình K , sinh ngày 10/11/1973
Căn cước công dân số 056073002241 cấp ngày 19/5/2023
Địa chỉ: 72 Nguyễn Trung Trực, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Trương Đình K .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

+ Giao cháu Trương Tuệ M , sinh ngày 19/6/2017 và cháu Trương Tùng L , sinh ngày 02/11/2019 cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Trương Đình K có nghĩa vụ đóng góp nuôi con với chị Trần Thị T số tiền là 6.000.000đồng/tháng/2 cháu (Sáu triệu đồng một tháng hai cháu).

Thời gian cấp dưỡng: Từ tháng 3/2026 trở đi cho đến khi cháu M và cháu L thành niên (đủ 18 tuổi).

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn, không bên nào được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị T và anh K thống nhất thỏa thuận vợ chồng tự giải quyết không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí:

+ Chị Trần Thị T tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000951 ngày 27/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị T được trả lại 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

+ Anh Trương Đình K phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Viện KSND KV1-Gia Lai;
- UBND xã Vạn Thắng, Khánh Hoà (P.Vạn Thắng, Nha Trang cũ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hương